

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất
trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) làm cơ sở xác định số thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng:

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước phải nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa.

3. Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

$$\text{Mức thu} = \text{Diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyên mục đích sử dụng đất phi nông nghiệp} \times \text{Giá đất trồng lúa theo Bảng giá đất đang được áp dụng tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành} \times 60\%$$

4. Xác định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

a) Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm kê khai số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phải nộp, tương ứng với diện tích đất chuyên trồng lúa nước được Nhà nước giao, cho thuê gửi Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng (đối với tổ chức), hoặc gửi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố (đối với cá nhân) theo Mẫu đính kèm;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng, hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố gửi Phiếu chuyển thông tin địa chính (thông tin về người sử dụng đất, diện tích đất, vị trí đất và mục đích sử dụng đất) cho cơ quan thuế để xác định số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa;

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phiếu chuyển thông tin địa chính, cơ quan thuế xác định số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa ra thông báo nộp tiền gửi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất biết để thực hiện.

Cục Thuế tỉnh xác định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phải nộp đối với cơ quan, tổ chức.

Chi cục Thuế các huyện, thành phố xác định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phải nộp đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn.

5. Thời hạn nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày cơ quan thuế phát hành thông báo, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm nộp đủ số tiền theo thông báo.

6. Quản lý, sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

Số thu khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa nộp vào ngân sách cấp tỉnh, hạch toán mục thu khác, tiểu mục 4914 (mục lục ngân sách) và được sử dụng để thực hiện chính sách hỗ trợ bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 4 Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện:

1. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc quản lý, phân bổ và sử dụng nguồn thu theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp đầy đủ thông tin địa chính (thông tin về người sử dụng đất, diện tích đất, vị trí đất và mục đích sử dụng đất) gửi cơ quan thuế để xác định tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa.

3. Cục Thuế tỉnh:

a) Căn cứ thông tin địa chính do cơ quan Tài nguyên và Môi trường chuyển đến để xác định và thu nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa vào ngân sách tỉnh theo quy định.

b) Chỉ đạo và hướng dẫn Chi cục thuế các huyện, thành phố tổ chức xác định và thu nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn.

c) Tổ chức thực hiện thống kê, lập báo cáo về tình hình kết và quả thu, các nội dung khác có liên quan phục vụ cho việc chỉ đạo, điều hành của cơ quan cấp trên, của Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan có liên quan; tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả công tác thu.

4. Các Sở, ngành có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện các quy định có liên quan tại Quyết định này.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xác định diện tích đất trồng lúa nước được chuyển thành đất phi nông nghiệp để xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chỉ đạo kiểm tra việc tổ chức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa đối với hộ gia đình, cá nhân;

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bảo vệ diện tích đất trồng lúa theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

d) Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp sai phạm hoặc các trường hợp khiếu nại, tố cáo có liên quan đến việc xác định và thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 7 năm 2017.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài Nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*sg*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp;
- TT Công báo tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt



**Mẫu kê khai nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2017/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN KÊ KHAI

**Nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa do chuyển mục đích sử dụng đất
chuyên trồng lúa nước để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp
thực hiện dự án/công trình:.....**

Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân:.....;

Địa chỉ:.....;

Thực hiện dự án/công trình:, tại xã/phường/thị trấn ... huyện/thành
phố:.....

Số TT	Số thửa	Tờ bản đồ	Vị trí (1,2,3)	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất (đồng/m ²)	Tỷ lệ phần trăm (%)	Thành tiền (đồng)
A	B	C	D	1	2	3	4=1x2x3
1						60	
2						60	
3						60	
...						60	
CỘNG							

....., ngày .. tháng... năm...

CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Ký tên, đóng dấu (nếu có)